TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 138/2024/QĐST-DS	*Quốc Oai, ngày 09 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 86/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Số 22, phố Ng, phường Tr, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Mai Xuân Th1- Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Bà Đặng Phương Th – Chuyên viên tố tụng- Phòng quản lý khách hàng cá nhân KV Miền Bắc- Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị N,** sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm 2, xã Th, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cụ **Bùi Thị B**, sinh năm 1940 (mẹ đẻ bà N);

+ Anh **Bùi Vũ L**, sinh năm 1995 (con bà N);

+ Anh **Bùi Vũ Kh**, sinh năm 1999 (con bà N).

+ Chị **Nguyễn Thị Ngọc Á**, sinh năm 2000 (vợ anh L);

+ Cháu **Bùi Thúy V**, sinh năm 2016 (con anh L, chị Á);

+ Cháu **Bùi Gia H**, sinh năm 2020 (con anh L, chị Á).

Người đại diện hợp pháp của cháu V, cháu H: Anh Bùi Vũ L và chị Nguyễn Thị Ngọc Á (là bố mẹ đẻ cháu V, cháu H).

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Bùi Thị B, chị Nguyễn Thị Ngọc Á: bà Lê Thị N, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: xóm 2, xã Th, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Đại diện Ngân hàng TMCP Đ là bà Đặng Phương Th và bà Lê Thị N, anh Bùi Vũ Kh, anh Bùi Vũ L thống nhất thoả thuận:

Tính đến ngày 30/08/2024, bà Lê Thị N còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền gốc và tiền lãi là: **407.946.500 đồng** *(Bốn trăm linh bảy triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn, năm trăm đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 300.370.201 đồng; Nợ lãi trong hạn: 88.018.176 đồng; nợ lãi quá hạn: 19.558.123 đồng.

Bà Lê Thị N nhận trách nhiệm trả nợ Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi là: **407.946.500 đồng** *(Bốn trăm linh bảy triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn, năm trăm đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 300.370.201 đồng; Nợ lãi trong hạn: 88.018.176 đồng; nợ lãi quá hạn: 19.558.123 đồng, và tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ đã ký giữa bà N với Ngân hàng TMCP Đ kể từ ngày 31/08/2024 cho đến khi trả hết khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về phương thức thanh toán: Ngân hàng TMCP Đ đồng ý cho bà Lê Thị N thanh toán theo kế hoạch sau: Chậm nhất ngày 31/12/2024 bà Lê Thị N phải thanh toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

2.2. Trường hợp bà Lê Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng theo kế hoạch trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm cho khoản vay để xử lý thu hồi nợ.

Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 188, tờ bản đồ 10, diện tích 130,0m^2; Hình thức sử dụng: Riêng 130,0m^2; Mục đích sử dụng: Đất ở. Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Địa chỉ thửa đất: xóm 2, xã Th, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 553411, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH00509 do UBND huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội cấp ngày 20/5/2014 cho bà Lê Thị N. Hợp đồng thế chấp tài sản công chứng số: 4511.2017/HĐTC ngày 28/07/2017 tại Văn phòng công chứng Thăng Long, thành phố Hà Nội. Ngày 28/07/2017 đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội- Chi nhánh huyện Quốc Oai.

Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Lê Thị N đối với Ngân hàng TMCP Đ. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Lê Thị N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

Trường hợp phải xử lý tài sản bảo đảm thì ngoài hộ gia đình đang cư trú tại thửa đất nêu trên, những người khác đang cùng quản lý, sử dụng thửa đất đó cùng phải di chuyển đi để thi hành án.

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị N chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự là 10.159.000 đồng *(Mười triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng)*.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* theo biên lai số: 0019997 ngày 08/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *THADS huyện Quốc Oai;*
- *TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Quốc Oai;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn